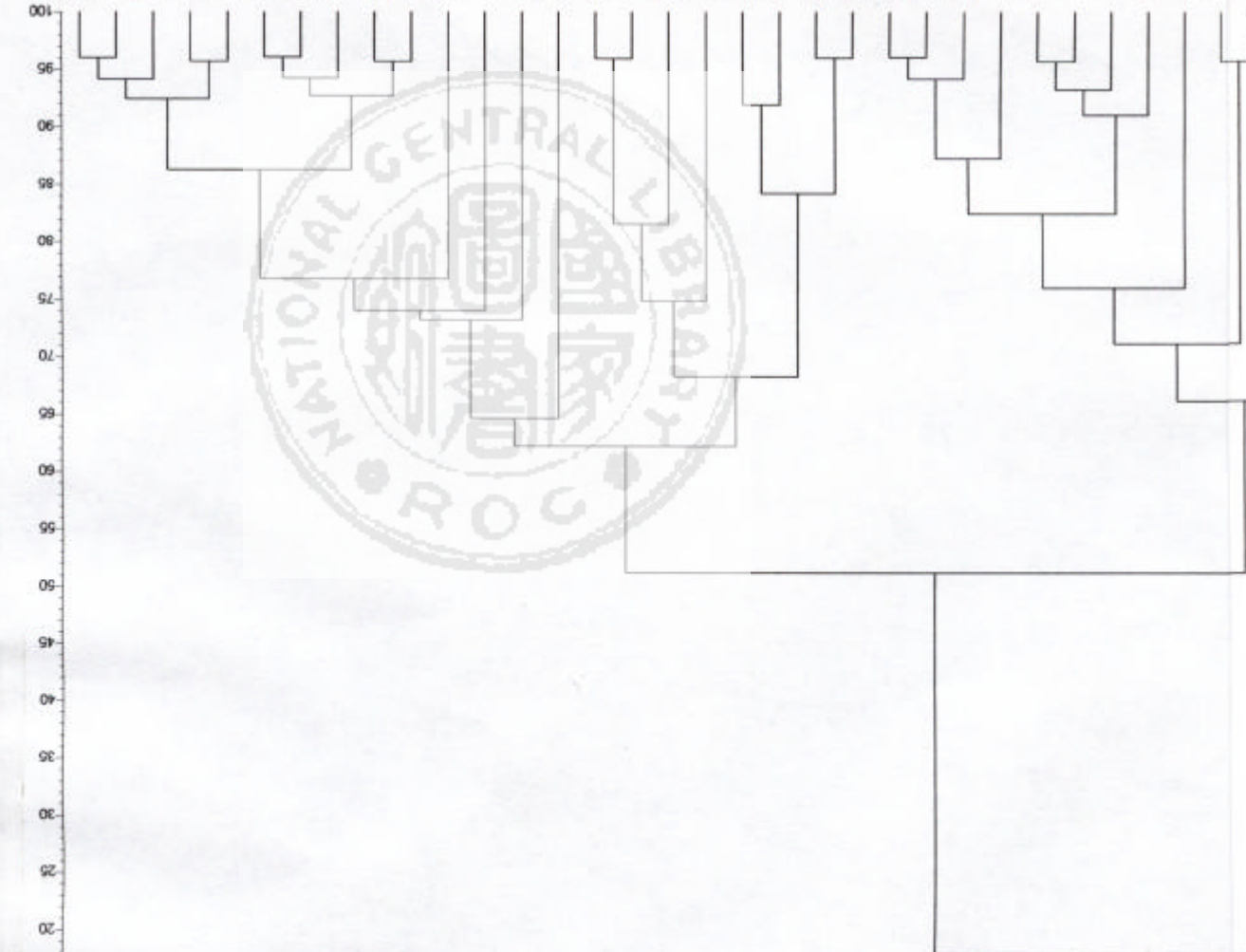


相似度百分比



菌株編號	表現型	表現型次亞型	菌株數
CN918	pt 3	3a	27
CN960	pt 3	3b	4
CN925	pt 3	3c	1
CN978	pt 3	3d	7
CN986	pt 3	3e	1
CN916	pt 3	3f	12
CN922	pt 3	3g	5
CN952	pt 3	3h	3
CN936	pt 3	3i	2
CN938	pt 3	3j	16
CN927	pt 4		1
CN990	pt 5		1
CN983	pt 6		1
CN914	pt 7		1
CN169	pt 8	8a	1
CN183	pt 8	8b	1
CN101	pt 8	8c	1
CN29	pt 9	9a	3
CN182	pt 10	10a	1
CN915	pt 10	10b	11
CN943	pt 10	10c	3
CN946	pt 10	10d	1
CN35	pt 11	11h	2
CN118	pt 11	11i	4
CN117	pt 11	11n	1
CN913	pt 11	11f	1
CN111	pt 11	11a	3
CN119	pt 11	11b	1
CN222	pt 11	11j	1
CN96	pt 11	11c	3
CN926	pt 11	11e	1
CN247	pt 13	13a	1